

The Ministry of Foreign Affairs of the People's Republic of China requests all civil and military authorities of foreign countries to allow the bearer of this passport to pass freely and afford assistance in case of need.

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

护照  
PASSPORT

PEOPLE'S REPUBLIC	类型 / Type	P
	国家码 / Country Code	CHN

EF 1582628

金莲花  
JIN, LIANHUA

[illegible]

女/F 中国/CHINESE

出生地点 / Place of birth

吉林/JILIN

表 2 地点: Place of issue	表 3 日期: Date of issue
1. 北京: Beijing	1. 1990 年 1 月: Jan. 1990
2. 天津: Tianjin	2. 1990 年 2 月: Feb. 1990
3. 上海: Shanghai	3. 1990 年 3 月: Mar. 1990
4. 广州: Guangzhou	4. 1990 年 4 月: Apr. 1990
5. 深圳: Shenzhen	5. 1990 年 5 月: May 1990
6. 香港: Hong Kong	6. 1990 年 6 月: Jun. 1990
7. 台北: Taipei	7. 1990 年 7 月: Jul. 1990
8. 台北: Taipei	8. 1990 年 8 月: Aug. 1990
9. 台北: Taipei	9. 1990 年 9 月: Sep. 1990
10. 台北: Taipei	10. 1990 年 10 月: Oct. 1990
11. 台北: Taipei	11. 1990 年 11 月: Nov. 1990
12. 台北: Taipei	12. 1990 年 12 月: Dec. 1990

胡志明市 HO CHI MINH CITY

**Author's Address:**

中國經濟犯罪學研究會

IN HO CHI MINH CITY

金蓮花

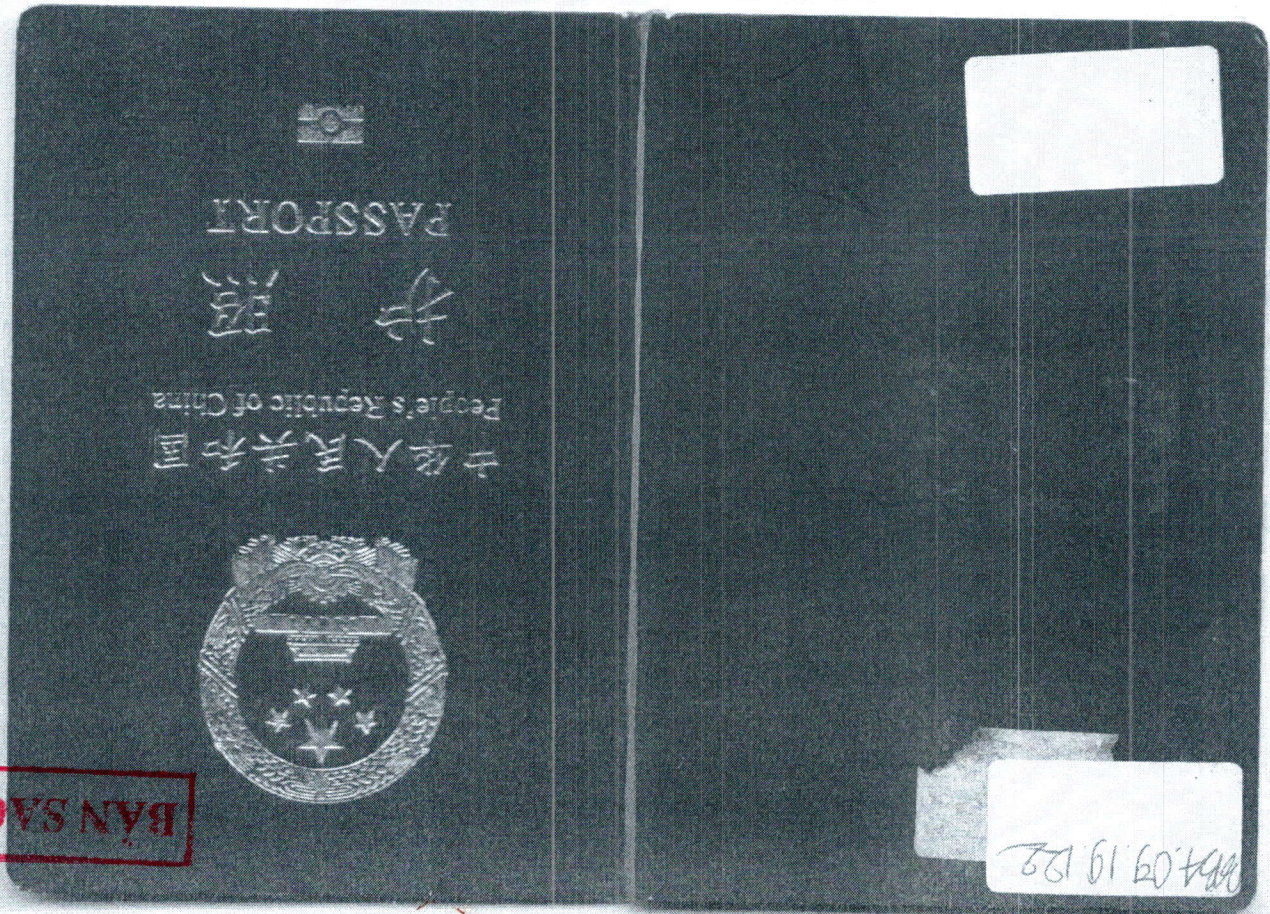
[illegible]

CÔNG CHỨNG VIÊN  
Đại Hồng Nhân



S.D.K.H.  
O.H.A.  
★

BAN SAO



2004.09.19 122